

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 2049/BVTV-TV

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2017

V/v ban hành quy trình kỹ thuật
phòng, chống bệnh bạc lá lúa

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/thành phố

Trong những năm gần đây, bệnh bạc lá lúa (cháy bìa lá) do vi khuẩn *Xanthomonas campestris* pv. *Oryzae* gây ra có xu hướng gia tăng nhanh trên phạm vi cả nước, đặc biệt trong vụ Hè Thu, vụ Mùa. Từ năm 2012 diện tích bị bệnh bạc lá ở các tỉnh ven biển phía Bắc liên tục gia tăng, đến vụ Mùa năm 2016 diện tích nhiễm tăng 129%, nhiễm nặng tăng gần 10 lần so với năm 2015, riêng các tỉnh Bắc bộ diện tích nhiễm tăng hơn 10 lần, diện tích nhiễm nặng tăng gấp 17 lần so với cùng vụ năm trước.

Bệnh gây hại chủ yếu trên các giống nhiễm như BT7, T10, LT2, các giống chất lượng cao, ... và có khả năng hại lúa ở tất cả các thời kỳ và các bộ phận của cây, nhưng bệnh thường hại bộ lá và lá đòng vào giai đoạn đòng - trở - chín sữa, năng suất lúa có thể giảm từ 25-50%, thậm chí mất trắng.

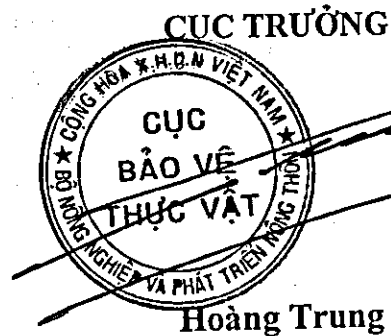
Hiện nay, trong sản xuất đại trà ở các địa phương, tỷ lệ giống lúa nhiễm bệnh bạc lá rất cao, đồng thời, thời tiết rất thuận lợi cho vi khuẩn gây bệnh phát triển. Theo nhận định của ngành Bảo vệ thực vật, với điều kiện bất thuận, mưa bão xảy ra nhiều thì bệnh bạc lá sẽ tiếp tục gia tăng, gây ảnh hưởng tới năng suất và sản lượng lúa của các địa phương nếu không được phòng, chống hiệu quả. Để chủ động các giải pháp kỹ thuật, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do bệnh bạc lá gây ra, Cục Bảo vệ thực vật ban hành "Quy trình kỹ thuật phòng, chống bệnh bạc lá lúa".

Cục Bảo vệ thực vật đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tổ chức, hướng dẫn nông dân áp dụng.

Trong quá trình hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị phản ánh về Cục Bảo vệ thực vật để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Quốc Doanh (để b/c);
- Cục Trồng trọt (để p/h);
- Lãnh đạo Cục (để c/d);
- Chỉ cục BVTV các tỉnh, thành (để t/h);
- Trung tâm BVTV các vùng (để t/h);
- Báo Nông nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, BVTV.







QUY TRÌNH KỸ THUẬT PHÒNG, CHỐNG BỆNH BẠC LÁ LÚA

Đông văn số 2049 /BVTV-TV ngày 1/9/2017
của Cục Bảo vệ thực vật)

I. Mục tiêu

Nhằm đưa ra các biện pháp kỹ thuật để phòng, chống bệnh bạc lá lúa (cháy bìa lá) hiệu quả, góp phần tăng năng suất và đảm bảo sản xuất an toàn, bền vững.

II. Phạm vi áp dụng

Quy trình kỹ thuật này được phổ biến và áp dụng cho các tổ chức, cá nhân sản xuất lúa.

III. Triệu chứng, đặc điểm phát sinh, phát triển của bệnh bạc lá lúa

1. Triệu chứng

- Vết bệnh xuất hiện từ mép lá, thường từ chóp lá, mút lá, sau đó lan dần vào trong phiến lá hoặc kéo dài theo gân chính, hoặc vết bệnh xuất hiện ngay giữa phiến lá lan rộng ra.

- Thông thường ranh giới giữa mô bệnh và mô khỏe được phân biệt rõ ràng theo đường gọn sóng màu vàng hoặc viền nâu.

- Trong điều kiện ẩm độ cao, trên bề mặt vết bệnh xuất hiện những giọt dịch vi khuẩn có màu vàng đục, khi giọt dịch keo đặc lại rất cứng có màu nâu hồ phách. Bệnh hại nặng làm lá lúa khô xác.

2. Tác nhân gây bệnh

Bệnh bạc lá lúa do vi khuẩn *Xanthomonas campestris* pv. *Oryzae* gây ra. Nhiệt độ thích hợp cho vi khuẩn phát triển là 26-30°C, pH thích hợp là 6,8 – 7, ẩm độ không khí trên 90%. Vi khuẩn gây bệnh bạc lá lúa xâm nhập vào lá lúa qua lỗ khí khổng và các vết thương cơ giới trên lá. Tùy vào mức độ mưa, bão làm va chạm gây sát thương lá lúa mà bệnh phát sinh rộng hay hẹp.

3. Đặc điểm phát sinh, phát triển

- Bệnh phát triển mạnh trong điều kiện ẩm nóng và thường gây hại nặng trong vụ lúa mùa. Thời tiết ẩm ướt, nhiều mưa gió, bão là điều kiện thuận lợi cho bệnh phát sinh, phát triển.

- Những ruộng bón quá nhiều đạm, bón lai rai, bón phân không cân đối, cây lúa xanh tốt, thân lá mềm yếu, hàm lượng đạm tự do trong cây tích lũy cao

thì cây dễ nhiễm bệnh nặng. Những chân ruộng chua, trũng, đặc biệt là những vùng đất hấu, hàng lúa bị bóng cây che phủ thì bệnh phát triển mạnh hơn.

- Các giống lúa khác nhau thì mức độ mẫn cảm với bệnh cũng khác nhau; giai đoạn lúa làm đòng - trở đến chín sữa là giai đoạn lúa mẫn cảm nhất với bệnh và cũng gây thiệt hại năng suất cao nhất.

- Vi khuẩn tồn tại chủ yếu trong hạt hoặc tàn dư cây bệnh, ngoài ra còn tồn tại ở dạng viên keo vi khuẩn, trên cỏ dại. Khi gặp điều kiện thời tiết thuận lợi vi khuẩn lại tiếp tục phát sinh và gây hại.

IV. Biện pháp phòng chống

Giải pháp quan trọng nhất để chủ động phòng, chống bệnh bạc lá lúa là sử dụng giống lúa chống chịu bệnh và áp dụng đồng bộ các biện pháp canh tác, cần tập trung vào một số điểm sau:

1. Sử dụng giống chống chịu bệnh

Chọn giống chống chịu tốt với bệnh bạc lá để đưa vào gieo cấy, đặc biệt là vụ mùa ở các tỉnh phía Bắc.

Đối với những vùng thường xuyên bị bệnh nặng cần rà soát, điều chỉnh cơ cấu giống, sử dụng các giống lúa có khả năng chống chịu hoặc ít nhiễm bệnh. Hạn chế gieo trồng các giống lúa chất lượng nhưng nhiễm bệnh bạc lá nặng trong mùa vụ có nhiều mưa bão.

2. Bố trí thời vụ

Tùy theo vùng có thể bố trí thời vụ hợp lý để giai đoạn lúa đòng - trở - chín sữa vào thời gian ít mưa, bão.

3. Biện pháp canh tác

Ngay từ đầu vụ áp dụng các gói kỹ thuật canh tác như: kỹ thuật canh tác lúa cải tiến (SRI), “3 giảm 3 tăng”, “1 phải 5 giảm”, quản lý dịch hại tổng hợp IPM. Trong đó, tập trung vào các biện pháp như giảm mật độ gieo cấy, chăm sóc, bón thúc sớm, bón tập trung và cân đối N:P:K để tạo điều kiện cho lúa sinh trưởng phát triển tốt và tăng khả năng chống chịu bệnh ngay từ giai đoạn đầu.

Khi bệnh xuất hiện, dừng ngay bón phân đạm, không phun các chất kích thích sinh trưởng, phân bón lá và luôn giữ đủ nước trong ruộng.

4. Thuốc Bảo vệ thực vật

Tại những vùng thường xuyên bị bệnh bạc lá nặng, giống nhiễm nặng, có thể sử dụng một số thuốc trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng ở Việt Nam có hoạt chất *Bismethiazol*, *Copper hydroxide*, *Oxolinic acid*,

Thiodiazole zinc, Thiodiazole copper, ... để phun sau đợt mưa giông hoặc khi bệnh mới xuất hiện (tỷ lệ bệnh dưới 5%) theo chỉ dẫn của cơ quan chuyên ngành BVTV hoặc theo hướng dẫn ghi trên bao bì để phòng ngừa và hạn chế sự lây lan của bệnh.

V. Tổ chức thực hiện

Trung tâm Bảo vệ thực vật vùng, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật các tỉnh, thành phố có trách nhiệm tổ chức, triển khai, hướng dẫn nông dân áp dụng Quy trình kỹ thuật này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần báo cáo ngay về Cục Bảo vệ thực vật để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp điều kiện thực tế của sản xuất./.

CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

